

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TIỀN HẢI
TỈNH THÁI BÌNH

Bản án số: 28 /2021/ HSST
Ngày: 20 / 5 / 2021.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỀN HẢI, TỈNH THÁI BÌNH
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hải Bảo.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Hiếu và bà Tạ Thị Minh Huệ.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Trần Thị Yến - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải tham gia phiên tòa:

Bà Đoàn Thị Sớm - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình. Tòa án nhân dân huyện Tiền Hải mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 21/ 2021/ HSST ngày 07/4/2021 đối với:

Bị cáo Hà Đức M - Sinh năm: 1986. Giới tính: Nam; (Bị cáo có mặt).

Nơi ĐKKH và cư trú: Thôn N, xã Đ, huyện T, tỉnh Thái Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông Hà Văn V - Sn: 1953; Con bà Nguyễn Thị L - Sn: 1959; Vợ: Nguyễn Thị U - Sn: 1988; Có 04 con, Lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2020; Điều trú tại xã Đ, huyện T. Tiền sự: Không; Tiền án: 01; Bản án số: 168/2017/HSST ngày 12/12/2017 của TAND huyện Sóc Sơn, TP. Hà Nội đã xử phạt Hà Đức M 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; Ngày 06/5/2018 M đã chấp hành xong hình phạt tù, Riêng phần án phí M chưa thi hành. Hà Đức M bị tạm giữ từ ngày 20/01/2021 đến nay.

Nhân thân: Quyết định số: 90/2006 ngày 08/12/2006 của Công an thị trấn Tiền Hải, h. Tiền Hải xử phạt vi phạm hành chính M về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy; Quyết định số: 2025/2009 ngày 05/6/2009 của Chủ tịch UBND huyện Tiền Hải, đưa Hà Đức M vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc; Quyết định số: 05/2017 ngày 26/7/2017 của Công an huyện Tiền Hải xử phạt hành chính M về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy; Quyết định số: 155/2017 ngày 10/9/2017 của Công an huyện Kiến Xương xử phạt hành chính M về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy.

***Người liên quan:** Ông Hà Văn V - Sn: 1953. (Có mặt).

Trú tại: Thôn N, xã Đ, huyện T, tỉnh Thái Bình.

***Người làm chứng:** - Chị Nguyễn Thị U - Sn: 1988. (Vắng mặt).

Trú tại: Thôn N, xã Đ, huyện T, tỉnh Thái Bình.

- Anh Đỗ Xuân H - Sn: 1968. (Vắng mặt).

Trú tại: Thôn Q, xã Đ, huyện T, tỉnh Thái Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện ma túy nên khoảng 10h30' ngày 20/01/2021, Hà Đức M hỏi mượn xe mô tô nhãn hiệu Sisius BKS: 22K4 - 34xx của bố đẻ (ông V) nói là đi có việc; Thấy vậy vợ M (chị U) nói với M, tiện thể cho chị đi nhờ để mua thức ăn. M đồng ý và chở chị U đi đến khu vực cánh đồng thuộc thôn T, xã Đ thì M bảo chị U xuống xe đứng đợi, M đi có việc. Sau đó M điều khiển xe đến cầu Trà Lý để tìm mua ma túy; Tại đây M gặp một người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ hỏi mua ma túy; Người đàn ông này đồng ý bán; M đưa cho người đàn ông 150.000 đồng để mua ma túy. Người đàn ông nhận tiền và đưa lại cho M 04 gói nhỏ, đều được gói bằng giấy trắng kim màu trắng, bên trong đều có chứa chất bột màu trắng dạng cục; Biết đó là ma túy, M nhận và cất vào túi áo khoác bên trái đang mặc, rồi quay lại đón chị U. Khi M quay lại chỗ chị U đang đợi; Thì M bị lực lượng Công an huyện Tiền Hải phát hiện và yêu cầu làm việc. Qua giải thích, M khai nhận đang tàng trữ trái phép chất ma túy; Công an huyện Tiền Hải đã dẫn giải M và mời các người làm chứng về trụ sở UBND xã Đ, huyện T để kiểm tra, làm rõ. Quá trình Kiểm tra, Hà Đức M đã tự giác lấy 04 gói ma túy trong túi áo khoác bên trái đang mặc và 01 ống Nôvôcain 3% ; 01 bơm kim tiêm chưa qua sử dụng trong túi quần M đang mặc giao nộp cho cơ quan Công an huyện Tiền Hải. Cơ quan điều tra Công an huyện Tiền Hải đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản quản lý, niêm phong vật chứng.

Bản cáo trạng số: 24/CT- VKSTH ngày 07/4/2021 VKSND huyện Tiền Hải truy tố Hà Đức M về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 điều 249 BLHS. Tại phiên tòa M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu. Đại diện VKSND huyện Tiền Hải luận tội, tranh luận và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 điều 51; điểm h khoản 1 điều 52 “Tái phạm”; điều 38; điều 50 BLHS. Đề nghị xử phạt Hà Đức M từ 01 năm 09 tháng đến 02 năm tù. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng vì Hà Đức M là con nghiện và không có công việc ổn định. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Khoản 2 Điều 106 BLTTHS. Đề nghị: Tịch thu tiêu hủy số Hêrôin thu giữ của M; Sau giám định còn lại 0,1380 gam Hêrôin cùng bao gói; 01 ống Nôvôcain 3% ; 01 bơm kim tiêm chưa qua sử dụng. Về án phí: Bị cáo Hà Đức M phải chịu 200.000 đồng án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không tranh luận gì với bản luận tội của Kiểm sát viên. Bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án được thực hiện đúng theo quy định của pháp luật về thẩm quyền, trình tự, thủ tục nên các hành vi, quyết định tố tụng trong vụ án này là hợp pháp. Bị cáo không khiếu nại hay có ý kiến gì.

[2] Về căn cứ kết tội đối với bị cáo: Xét thấy lời khai nhận tội của Hà Đức M tại phiên tòa phù hợp với lời khai của Người liên quan; Các người làm chứng và được chứng minh bằng: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu; Biên bản niêm phong tài liệu, đồ vật; Bản kết luận giám định số: 26/KLGĐMT-

PC09 ngày 21/01/2021 của phòng kỹ thuật hình sự Công an Thái Bình kết luận: Mẫu vật gửi giám định là ma túy loại Heroine (**Hêrôin**) có khối lượng **0,1967** gam; Và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; Nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11h30' ngày 20/01/2021, tại khu vực đường bê tông, cánh đồng thuộc thôn T, xã Đ, huyện T; Công an huyện Tiền Hải đã phát hiện, bắt quả tang Hà Đức M có hành vi tàng trữ trái phép 04 gói Hêrôin có tổng khối lượng là **0,1967** gam, mục đích để sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo Hà Đức M đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 của Bộ luật hình sự.

"Điều 249: Tội tàng trữ trái phép chất ma túy;

1. *Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

.....
c) *Heroine, Cocaine,....., có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;*

5. *Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản."*

[3] Về tính chất, mức độ hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của nhà nước, làm suy thoái nòi giống con người, gây hậu quả nghiêm trọng, ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự và an toàn xã hội tại địa phương.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Về tình tiết tăng nặng: Hà Đức M phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 điều 52 BLHS là "Tái phạm".

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và phiên tòa, Hà Đức M đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Vì vậy, M được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 BLHS.

[5] Về hình phạt:

[5.1] Hình phạt chính: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS đối với bị cáo; Xét thấy, ma túy luôn là hiểm họa của toàn xã hội, là nguyên nhân gây ra các loại tội phạm khác; Bị cáo là người có nhân thân xấu; M đã 01 lần bị Tòa án xét xử, chưa được xóa án tích và nhiều lần bị xử phạt hành chính về hành vi sử dụng và tàng trữ trái phép chất Ma túy; Bị cáo biết rõ tác hại của ma túy nhưng M vẫn cố tình phạm tội. Do đó, hành vi phạm tội của Hà Đức M cần thiết phải xử phạt nghiêm minh bằng hình phạt tù, phải tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội do bị cáo gây ra, mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

[5.2] Hình phạt bổ sung:

Xét thấy, Hà Đức M là người nghiện ma túy; M không có việc làm ổn định; Nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với M.

[6] Về vật chứng của vụ án: Đối với 0,1967 gam Hêrôin thu giữ của Hà Đức M; Sau giám định còn lại là 0,1380 gam Hêrôin cùng bao gói ; 01 ống Nôvôcain 3% chưa sử dụng; 01 bơm kim tiêm chưa qua sử dụng. Xét thấy số Hêrôin trên là vật nhà

nước cấm tàng trữ, lưu hành; 01 ống Nôvôcain 3% và 01 bơm kim tiêm chưa qua sử dụng không còn giá trị; Nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điều 47 BLHS và khoản 2 điều 106 BLTTHS.

[7] Về các vấn đề khác:

[7.1] Về nguồn gốc 0,1967 gam ma túy: Hà Đức M khai toàn bộ số ma túy mà Công an huyện Tiền Hải thu giữ là do Hà Đức M mua của 01 người đàn ông không biết họ tên, tuổi, địa chỉ ở khu vực cầu Trà Lý thuộc địa phận xã T, huyện T vào ngày 20/01/2021. Do vậy, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tiền Hải không có đủ cơ sở điều tra, xác minh làm rõ người đàn ông đã bán ma túy cho Hà Đức M để xử lý theo quy định của pháp luật.

[7.2] Đối với ông Hà Văn V là người đã cho M mượn xe mô tô BKS 22K4 - 34xx. Tuy nhiên khi cho mượn xe, ông V không biết M mượn xe để đi mua Ma túy; Nên Cơ quan công an huyện Tiền Hải đã trả lại chiếc xe trên cho ông V là có căn cứ và phù hợp với các quy định của pháp luật, nên cần chấp nhận.

[8] Về án phí:

Bị cáo Hà Đức M phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 điều 51; điểm h khoản 1 điều 52; điều 50; điều 38; điều 47 BLHS; Khoản 2 điều 106; điều 136; điều 331; điều 333 BLTTHS; Khoản 1 điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1./ Về tội danh:

Tuyên bố: Bị cáo Hà Đức M phạm tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy*.

2./ Về hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Hà Đức M **01** (Một) năm **09** (Chín) tháng tù.
- Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ; Ngày 20 tháng 01 năm 2021.

3./ Về vật chứng: Tịch thu của Hà Đức M: 01 ống Nôvôcain 3% ; 01 bơm kim tiêm; 0,1967 gam Hêrôin, (Sau giám định còn lại 0,1380 gam Hêrôin) để tiêu hủy cùng bao gói. (Toàn bộ vật chứng trên đã chuyển đến Chi cục THADS huyện Tiền Hải quản lý theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 07/4/2021).

4./ Về án phí: Bị cáo Hà Đức M phải nộp 200.000 đồng án phí HSST.

5./ Về quyền kháng cáo: Bị cáo Hà Đức M và ông V có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ngày 20/5/2021.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nơi nhận:

- Bị cáo; Người LQ;
- VKSND h Tiền Hải;
Công an huyện TH;
TAND t Thái Bình;
Chi cục THADS TH;
Lưu hồ sơ, VP;

Phạm Hải Bảo